SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH

**TRƯỜNG THPT NGÔ THÌ NHẬM**

**BÁO CÁO HỘI NGHỊ ÔN THI TỐT NGHIỆP TỈNH NINH BÌNH 2022**

Thực hiện Công văn số 4656/SGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2022 của phòng giáo dục trung học Sở GD&ĐT Ninh Bình nhóm Vật lý trường THPT báo cáo như sau:

**1. Đặc điểm tình hình thí sinh dự thi môn Vật lí của năm học 2021-2022 của trường:**

Là trường có số học sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT môn vật lý ít 39 HS

 Điểm trung bình của môn Vật lý luôn tăng do bộ thay đổi cách ra đề trong 3 năm gần đây có phần tăng cường định hướng tốt nghiệp (nhiều câu nhận biết, thông hiểu) là chính phần tuyển sinh đại học giảm ( ít câu vận dụng, vận dụng cao) cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Ghi chú |
| ĐTB | 5.91 | 7,02 | 6,924 |  |
| Điểm cao nhất  | 8,75 | 8,75 | 9,00 |  |

 Nhà trường dự kiến kết thúc chương trình lớp 12 vào 27/3/2022 để ôn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12 với thời gian là 12 tuần và số tiết là 120 tiết ( 10 tiết/ tuần).

 Để kỳ thi tốt nghiệp 2022 môn Vật lí đạt kết quả cao năm học 2021-2022 nhóm triển khai các công việc như sau:

Tiếp tục phát huy trí tuệ tập thể của nhóm để phân tích đề tham khảo của BGD ra ngày 31/3/2021, tiếp cận, dự đoán về đổi mới trong đề thi, khối thi, điều chỉnh phương pháp dạy của giáo viên để đạt hiệu quả tối ưu hơn nữa.

Tiếp tục phát huy trí tuệ tập thể của nhóm để làm tài liệu, làm đề thi thử chung ôn tập cho toàn trường để học sinh quen và và có kỹ năng tốt khi làm đề thi TNKQ.

Tạo động lực cho học sinh trong quá trình ôn tập để học sinh phát huy tốt hơn nữa về tinh thần học tập đạt hiệu quả cao nhất.

**2. Ra 05 câu hỏi mức độ tương đồng ứng với mỗi câu 9, 10, 11, 12 đề tham khảo BGD năm 2022**

**Câu 9.1:** Cho phản ứng hạt nhân *H* + *X* → *Li* + *B*. Giá trị của *Z* là

**A.** 18. **B.** 9. **C.** 7. **D.** 14.

**Câu 9.2:**  Hạt nhân  có cấu tạo gồm

**A.** 33 proton và 27 nơtron. **B.** 60 proton và 27 nơtron.

**C.** 27 proton và 60 nơtron. **D.** 27 proton và 33 nơtron.

**Câu 9.3:** Hai hạt nhân T và He có cùng

 A. điện tích. B. số nơtron. C. số nuclôn. D. số prôtôn.

**Câu 9.4: .**So với hạt nhân , hạt nhân  có nhiều hơn

 A. 11 nơtrôn và 6 prôtôn. B. 5 nơtrôn và 6 prôtôn.

 C. 6 nơtrôn và 5 prôtôn. D. 5 nơtrôn và 12 prôtôn.

**Câu 9.5:** Cho phản ứng hạt nhân sau:  +  *X* + . Hạt nhân *X* là hạt nào sau đây:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 10.1:** Cường độ dòng điện trong mạch không phân nhánh có dạng i = 2cos100ωt(A). Cường độ dòng điện hiệu dụng trong mạch là

 **A.** I = 4A. **B.** I = 2,83A. **C.** I = 2A. **D.** I = 1,41 A.

**Câu 10.2:** Trong mạch điện xoay chiều chỉ có điện trở thuần R, hiệu điện thế có biểu thức: u = U0cos (ωt) thì cường độ dòng điện có biểu thức: i = I0 cos(ωt +). Trong đó I0, φ được xác định bởi hệ thức tương ứng là:

 **A.** I0 =  và φi = 0. **B.** I0 =  và φi = - .

 **C.** I0 =  và φi = 0. **D.** I0 =  và φi = 0

**Câu 10.3:** Điện áp giữa hai cực một vôn kế xoay chiều là u = 100$\sqrt{2}$cos100πt (V). Số chỉ của vôn kế này là

 **A.** 70 V. **B.** 141 V. **C.** 50 V. **D.** 100 V.

**Câu 10.4:** Suất điện động cảm ứng do máy phát điện xoay chiều một pha tạo ra có biểu thức:

 V. Giá trị cực đại của suất điện động này là:

 **A.** 110V  **B. C. D. **

**Câu 10.5:** Đặt điện áp vào hai đầu đoạn mạch chỉ chứa cuộn dây thuần cảm có độ tự cảm L. Cường độ dòng điện hiệu dụng trong đoạn mạch bằng

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 11.1:** Quang điện trở được chế tạo từ

 **A.** kim loại và có đặc điểm là điện trở suất của nó tăng khi có ánh sáng thích hợp chiếu vào.

 **B.** kim loại và có đặc điểm là điện trở suất của nó giảm khi có ánh sáng thích hợp chiếu vào.

 **C.** chất bán dẫn và có đặc điểm là dẫn điện kém khi không bị chiếu sáng và trở nên dẫn điện tốt khi được chiếu sáng thích hợp.

 **D.** chất bán dẫn và có đặc điểm là dẫn điện tốt khi không bị chiếu sáng và trở nên dẫn điện kém khi được chiếu sáng thích hợp.

**Câu 11.2:** Cho các tia sau: tia tử ngoại, tia hồng ngoại, tia X và tia γ. Sắp xếp theo thứ tự các tia có năng lượng phôtôn giảm dần là

**A.** tia tử ngoại, tia γ, tia X, tia hồng ngoại.

**B.** tia γ, tia X, tia tử ngoại, tia hồng ngoại.

**C.** tia X, tia γ, tia tử ngoại, tia hồng ngoại.

**D.** tia γ, tia tử ngoại, tia X, tia hồng ngoại.

**Câu 11.3:** Chùm ánh sánglaze **không** được ứng dụng

**A.** trong truyền tin bằng cáp quang. **B.** làm dao mổ trong y học.

**C.** làm nguồn phát siêu âm. **D.** trong đầu đọc đĩa CD

**Câu 11.4:** Lần lượt chiếu các ánh sáng đơn sắc: đỏ, tím, vàng và cam vào một chất huỳnh quang thì có một trường hợp chất huỳnh quang này phát quang. Biết ánh sáng phát quang có màu chàm. Ánh sáng kích thích gây ra hiện tượng phát quang này là ánh sáng

**A.** vàng. **B.** đỏ. **C.** tím. **D.** cam.

**Câu 11.5:** Theo thuyết lượng tử ánh sáng, phát biểu nào sau đây là **sai?**

**A.** Trong chân không, phôtôn bay với tốc độ c = 3.108 m/s dọc theo các tia sáng.

**B.** Phôtôn của các ánh sáng đơn sắc khác nhau thì mang năng lượng khác nhau.

**C.** Năng lượng của một phôtôn không đổi khi truyền trong chân không.

**D.** Phôtôn tồn tại trong cả trạng thái đứng yên và trạng thái chuyển động.

**Câu 12.1:** Một máy phát điện xoay chiều ba pha đang hoạt động bình thường, ba suất điện động xuất hiện trong ba cuộn dây của máy có cùng tần số, cùng biên độ và từng đôi một lệch pha nhau một góc

 A.  B.  C.  D. 

**Câu 12.2:** Điện năng truyền tải đi xa thường bị tiêu hao, chủ yếu do tỏa nhiệt trên đường dây. Gọi R là điện trở đường dây, P là công suất điện được truyền đi, U là điện áp tại nơi phát, cosϕ là hệ số công suất của mạch điện thì công suất tỏa nhiệt trên dây là

**A.** ΔP = R. **B.** ΔP = R.

**C.** ΔP = . **D.** ΔP = R.

**Câu 12.3:** Máy phát điện xoay chiều một pha có phần cảm gồm p cặp cực (p cực nam và p cực bắc). Khi máy hoạt động, rôto quay đều với tốc độ n vòng/giây. Suất điện động do máy tạo ra có tần số là

**A.** $\frac{p}{n}$. **B.** 60pn. **C.** $\frac{1}{pn}$. **D.** pn.

**Câu 12.4:** Động cơ điện xoay chiều là thiết bị điện biến đổi

**A.** điện năng thành cơ năng. **B.** điện năng thành hóa năng.

 **C.** cơ năng thành nhiệt năng. **D.** điện năng thành quang năng

**Câu 12.5:** Một máy biến áp lí tưởng đang hoạt động ổn định. Phát biểu nào sau đây **sai**?

**A.** Tần số của điện áp ở hai đầu cuộn sơ cấp và ở hai đầu cuộn thứ cấp luôn bằng nhau.

**B.** Máy biến áp có tác dụng làm biến đổi điện áp xoay chiều.

**C.** Nguyên tắc hoạt động của máy biến áp dựa trên hiện tượng cảm ứng điện từ.

**D.** Cường độ dòng điện hiệu dụng trong cuộn sơ cấp và trong cuộn thứ cấp luôn bằng nhau.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NHÓM VẬT LÍ** **TRƯỜNG THPT NGÔ THÌ NHẬM .** |